TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 19 – 4 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Tráng A Tếnh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Trung Kiên

2. Bà Hoàng Thị Ngọc Ngân

Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T. Tên gọi khác: không. Sinh ngày 08/4/1975 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Hợp tác xã A, xã B, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1974; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Thị P, sinh năm 1974. Địa chỉ: Hợp tác xã 3, xã Chiềng Ban, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/12/2021, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô hiệu HONDACUB, biển kiểm soát 17F2 - 3138 đi từ nhà thuộc hợp tác xã A, xã B,

huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La đến thôn 6, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để tìm mua Heroine sử dụng. Tại đây, T gặp và mua được 02 gói Heroine của một người đàn ông (không biết tên, địa chỉ) với giá 100.000VNĐ. Mua được Heroine, T đi vào bụi cây ven đường chia nhỏ thành 03 gói Heroine cất giấu vào trong ốp tay phanh bằng cao su bên phải của xe mô tô (mục đích để sử dụng dần) rồi điều khiển xe đi về nhà. Đi được khoảng 500m thì T bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Ngày 14/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn T. Kết quả: 03 gói vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T có tổng khối lượng 0,23 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1, M2, M3 trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 07/KLMT ngày 17/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

"*Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma tuý; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1= 0,05gam, M2=0,09gam, M3=0,09gam*.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,23 gam; Loại Heroine".

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSMS ngày 25/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và mảnh giấy màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bơm kim tiêm loại 03cc được niêm phong theo quy định.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động hiệu REALME kèm theo 01 sim điện thoại di động.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị P: 01 xe mô tô hiệu Honda Cub, biển kiểm soát 17F2-3181, số khung 8385357, số máy 8527980, đã qua sử dụng cũ.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo Nguyễn Văn T tự bào chữa: Nhất trí với nội dung bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan- Nguyễn Thị P: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại tài sản cho chị là 01 xe mô tô hiệu Honda Cub, biển kiểm soát 17F2-3181.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận do bản thân nghiện chất ma túy, ngày 14/12/2021, bị cáo đã mua 02 gói Heroine với giá 100.000VNĐ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân, khi trên đường trở về nhà Công đã bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm quả tang lập hồi 16 giờ 30 phút ngày 14/12/2021 của tổ công tác Công an huyện Mai Sơn và kết luận giám định số 07 ngày 17/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La, kết luận 03 gói Heroine thu giữ của Nguyễn Văn T là chất ma túy, loại chất Heroine, tại phiên tòa bị cáo thừa nhận tổng khối lượng 0,23gam Heroine thu giữ trong vụ án được cân tịnh dưới sự có mặt của bị cáo, với các chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1.Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroine, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, bị cáo nhận thức rõ được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đều là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Qua điều tra xác minh bị cáo không có tài sản gì đáng giá, cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

Đối với 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và mảnh giấy màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bơm kim tiêm loại 03cc được niêm phong theo quy định: Xét thấy đây là những vật dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu REALME kèm theo 01 sim điện thoại di động: Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Cub, biển kiểm soát 17F2-3181, số khung 8385357, số máy 8527980, đã qua sử dụng cũ: Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo và vợ là Nguyễn Thị P, chị P không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, chị P có nguyện vọng được nhận lại chiếc xe nên cần tuyên trả cho chị P quản lý và sử dụng.

[7] *Về vấn đề khác:*

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực thôn 6, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, việc mua bán không có ai biết, chứng kiến nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ điều tra, xác minh mở rộng vụ án, cần chấp nhận.

[8] *Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/12/2021).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh giấy màu trắng có chữ màu đen và mảnh giấy màu trắng gói ma túy ban đầu được niêm phong theo quy định; 01 bơm kim tiêm loại 03cc được niêm phong theo quy định.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động hiệu REALME kèm theo 01 sim điện thoại di động.

Trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – chị Nguyễn Thị P: 01 xe mô tô hiệu Honda Cub, biển kiểm soát 17F2-3181, số khung 8385357, số máy 8527980, đã qua sử dụng cũ.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 19/4/2022).

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Mai Sơn;
- Chi cục THA huyện Mai Sơn;
- CA huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu: HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tráng A Tếnh